



TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Tuần 3, 10 - 15/01/2022

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Một tuần nhìn lại:

“Con sâu làm rầu nồi canh”

Tín hiệu lạm phát và lo ngại về việc lãi suất tăng từ FED khiến thị trường chứng khoán toàn cầu chứng kiến tuần thứ hai liên tiếp giảm điểm. Báo cáo lợi nhuận thấp hơn trong quý 4, cổ phiếu tài chính là yếu tố chính tác động tiêu cực đến tâm lý thị trường chứng khoán Mỹ. Chỉ số S&P 500 giảm 0.3%. Cổ phiếu châu Âu quay đầu trước những tín hiệu cho thấy FED sẽ thắt chặt chính sách tiền tệ với tốc độ nhanh hơn. Chỉ số STOXX Europe 600 kết thúc tuần giảm khoảng 1%. Chứng khoán của Nhật Bản cũng bị ảnh hưởng bởi hành động của FED, với Chỉ số Nikkei 225 giảm 1.24%. Cổ phiếu giá trị lên ngôi, trong khi cổ phiếu tăng trưởng cao và các tên tuổi công nghệ bị điều chỉnh. Thị trường Trung Quốc chứng kiến mức giảm trong tuần. Chỉ số Shanghai Composite giảm 1.6% do những thông tin về việc khó khăn tái cấp vốn trong lĩnh vực bất động sản đang gặp khó khăn của đất nước.

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã có một tuần giao dịch như tàu lượn siêu tốc. VN Index khởi đầu tuần giao dịch bất ngờ khi đánh mất 25 điểm. Tình trạng tắc nghẽn hệ thống xuất hiện trở lại gây lo ngại và bất ổn cho các nhà đầu tư. Hàng loạt tiêu cực tiêu cực thương vụ nội gián của cổ phiếu họ FLC và sự rút lui khỏi dự án Thủ Thiêm của tập đoàn Tân Hoàng Minh đã tác động đến nhóm bất động sản và thị trường nói chung. Bất chấp tâm lý tăng giá từ nhóm cổ phiếu ngân hàng, chúng không thể giúp chỉ số giữ được sắc xanh. Kết thúc tuần, VN Index giảm 32.46 điểm, tương đương -2.1% và đóng cửa ở mức 1.496,02. Trong khi đó, HNX Index và UPCOM chịu ảnh hưởng nặng nề hơn với mức giảm lần lượt 5.5% và 2.9%.

Theo góc nhìn kỹ thuật, VN Index đã đánh mất ngưỡng hỗ trợ quan trọng tại 1,500 và đường giữa của Bollinger Band, thậm chí kiểm định lại MA50 trong phiên cuối tuần. Chỉ số cần duy trì trên ngưỡng này để tránh khỏi một điều chỉnh mạnh hơn. Ngoài ra, đường MACD đang nằm dưới đường tín hiệu cho tín hiệu bán và RSI tiếp tục giảm. Những tín hiệu này cho thấy diễn biến của chỉ số vẫn chưa quá lạc quan, khả năng rung lắc vẫn có thể xảy ra. Tuy nhiên, việc Quốc hội thông qua gói hỗ trợ phục hồi kinh tế trị giá hơn 300 nghìn tỷ đồng được kỳ vọng sẽ là động lực cho thị trường chứng khoán trong giai đoạn tới.

Tên chỉ số	Giá đóng cửa	%thay đổi					Định giá		
		1T	1Thg	3Tng	TĐN	Xu hướng	P/E	P/B	Vốn hóa (tỷ \$)
VN-Index	1,496	-2.1	1.3	7.5	15.3		17.4	2.7	257
Upcom Index	112	-2.9	-0.1	13.6	31.5		49.9	3.7	63
HNX Index	467	-5.5	2.0	23.1	57.4		30.1	3.0	20
VN30 Index	1,524	-0.6	0.2	1.2	5.7		14.5	2.9	177
S&P 500 Index	4,663	-0.3	-0.1	6.9	6.7		25.6	4.8	41,144
STOXX Europe 600 Index	481	-1.0	1.6	4.5	4.4		20.5	2.1	15,258
Hang Seng	24,383	3.8	1.8	-2.3	-12.8		9.7	1.0	3,301
Nikkei 225	28,124	-1.2	-1.8	-0.1	-2.1		15.9	1.9	4,159
SHCOMP Index	3,521	-1.6	-4.3	-1.1	-1.3		15.1	1.6	7,317
STI Index	3,282	2.4	5.2	4.0	3.6		20.7	1.1	396
KOSPI Index	2,922	-1.1	-2.7	-0.8	-10.7		13.6	1.1	1,755

Biểu đồ VN Index và chỉ số P/E trong 1 năm



Source: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

Theo vốn hóa và ngành

Thanh khoản thị trường tiếp tục tăng cao khi giá trị khớp lệnh bình quân mỗi phiên trên HSX tuần trước đạt 31,016 tỷ đồng, cao hơn 9.2% so với tuần trước.

Theo quy mô vốn hóa, tất cả các nhóm đều bị suy giảm. Trong đó, Mid Cap và Large Cap bị ảnh hưởng nặng nề khi vốn hóa thị trường của họ giảm lần lượt là 6.0% và 5.7%. Đồng thời, khả năng thanh khoản và tỷ trọng thanh khoản tăng lên cho thấy một đợt tháo chạy tiềm ẩn. Nhóm vốn hóa lớn bị ảnh hưởng ít nhất với mức giảm 1.5% nhờ sự gia tăng của nhóm cổ phiếu ngân hàng.

Trong tất cả các nhóm ngành, ngân hàng là ngành duy nhất giữ được sắc xanh và đóng vai trò là trụ cột chính của thị trường với mức tăng 3.7%. Nhóm khác bị ảnh hưởng nặng nề bởi tâm lý thị trường. Trong đó, ngành Công nghiệp chịu ảnh hưởng nặng nề nhất với mức giảm 7.6%, trong khi sự điều chỉnh của nhóm cổ phiếu bất động sản và chứng khoán đóng góp vào mức giảm 5.3% của ngành tài chính.

Theo giá trị vốn hóa

Giá trị vốn hóa	1T			% thay đổi GTGD			%tỉ trọng GTGD		Định giá		
	1T	1Thg	TĐN	1T	1Thg	TĐN	HT	TĐ	P/E	P/B	Vốn hóa tỷ đồng)
Large Cap	-1.5	1.7	34.5	7.6	14.7	14.4	68.1	-0.8	23.7	3.2	5,128,000
▶ Mid Cap	-6.0	-0.1	51.4	11.3	16.3	18.7	29.0	0.6	21.6	2.0	635,927
▶ Small Cap	-5.7	-0.3	47.5	16.2	23.7	17.1	2.9	0.2	###	#N/A	68,375

Theo ngành

Tên ngành	1T			% thay đổi GTGD			%tỉ trọng GTGD		Định giá		
	1T	1Thg	TĐN	1T	1Thg	TĐN	HT	TĐ	P/E	P/B	Vốn hóa tỷ đồng)
Ngân hàng	3.7	7.4	37.8	4.4	31.5	12.5	16.3	-0.8	17.6	2.8	1,851,892
Dịch vụ Tiêu dùng	-1.3	-2.0	39.4	-13.5	-3.9	-10.3	2.1	-0.5	n.a	#N/A	259,503
▶ Dầu khí	-2.0	2.2	13.3	24.5	56.9	18.0	1.2	0.2	84.1	3.4	83,106
Tiện ích Cộng đồng	-3.6	5.5	23.0	2.6	6.6	32.5	3.0	-0.2	20.9	2.6	311,708
Hàng Tiêu dùng	-3.7	-3.4	6.0	1.5	-7.5	7.9	9.8	-0.8	24.3	#N/A	668,412
Nguyên vật liệu	-3.9	-5.7	50.4	1.4	-1.1	-21.4	10.1	-0.8	18.7	2.7	513,091
▶ Dược và Y tế	-4.3	-10.4	14.3	9.9	17.3	12.1	0.7	0.0	20.9	2.5	37,880
▶ Công nghệ Thông tin	-4.5	-3.5	84.3	14.7	24.2	3.8	1.0	0.0	25.5	3.7	101,283
▶ Tài chính	-5.3	0.0	45.5	20.9	21.5	22.3	37.7	3.7	28.7	3.3	1,689,410
Công nghiệp	-7.6	1.8	57.5	4.4	18.3	49.4	18.1	-0.8	22.3	2.0	311,164

Chú thích:

-TĐN: Từ đầu năm

-HT: Hiện tại

-TĐ: Thay đổi

WEEKLY SNAPSHOT

Sự dịch chuyển của dòng vốn

Về sự dịch chuyển của dòng vốn trên thị trường châu Á, dòng vốn nước ngoài tiếp tục chảy vào thị trường Nhật Bản với lượng rất lớn là 6,759 triệu USD. Tiếp theo là dòng vốn nước ngoài của Đài Loan là 1,515 triệu USD. Đáng mừng, Việt Nam cũng kiến dòng vốn nước ngoài đầu tiên trong năm mới với số tiền 30 triệu USD.

Thông qua kênh ETF, các quỹ ETF nước ngoài đã giải ngân ròng vốn vào thị trường Việt Nam nhờ vào dòng vốn lớn (3.96 triệu USD) của Xtrackers FTSE ETF. Ngược lại, các quỹ ETF nội rút ròng 2.08 triệu. Trong đó, DCVFMVN30 ETF thu về 4.1 triệu USD trong tuần qua. Tổng cộng, số tiền ròng thông qua kênh ETF là 0.78 triệu USD.

Tên ETF	Tài sản (Triệu \$)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1T	1Thg	3Thg	TĐN
Tổng các quỹ ETF	3,490	-0.78	2.45	-48.2	53.2
Nước ngoài	2,190	1.31	-4.33	-80.5	69.0
VanEck Vectors Vietnam ETF	574	0.00	0.00	-12.5	28.1
Fubon FTSE Vietnam ETF	473	-2.65	-3.94	-41.0	198.7
iShares MSCI Frontier and Select EM ETF	515	0.00	0.00	3.6	7.3
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	392	3.96	-0.94	-10.6	-81.1
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	183	0.00	0.00	-13.8	-88.9
Premia MSCI Vietnam ETF	32	0.00	0.55	1.1	0.6
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	9	0.00	0.00	-7.3	-8.5
Asian Growth CUBS ETF	13	0.00	0.00	0.0	12.7
Trong nước	1,300	-2.08	6.78	32.4	-15.8
DCVFMVN Diamond ETF	621	0.00	0.00	0.0	-51.3
DCVFMVN30 ETF Fund	473	-4.17	0.44	8.6	0.0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	157	2.09	6.34	26.7	0.1
MAFN VN30 ETF	27	0.00	0.00	-2.9	28.7
SSIAM VN50 ETF	14	0.00	0.00	0.0	0.0
VinaCapital VN100 ETF	4	0.00	0.00	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	5	0.00	0.00	-0.09	6.8

Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc	n.a	10,946	-34,044	30,656
Ấn độ	-63	348	348	348
Indonesia	170	322	322	322
Nhật Bản	6,759	6,759	6,759	6,759
Maylaysia	95	81	81	81
Philippines	2	-4	-4	-4
Hàn Quốc	333	1,227	1,528	1,227
Sri Lanka	-2	-10	-10	-10
Đài Loan	1,515	2,308	1,793	2,308
Thái Lan	190	445	445	445
Việt Nam	30	6	6	6

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

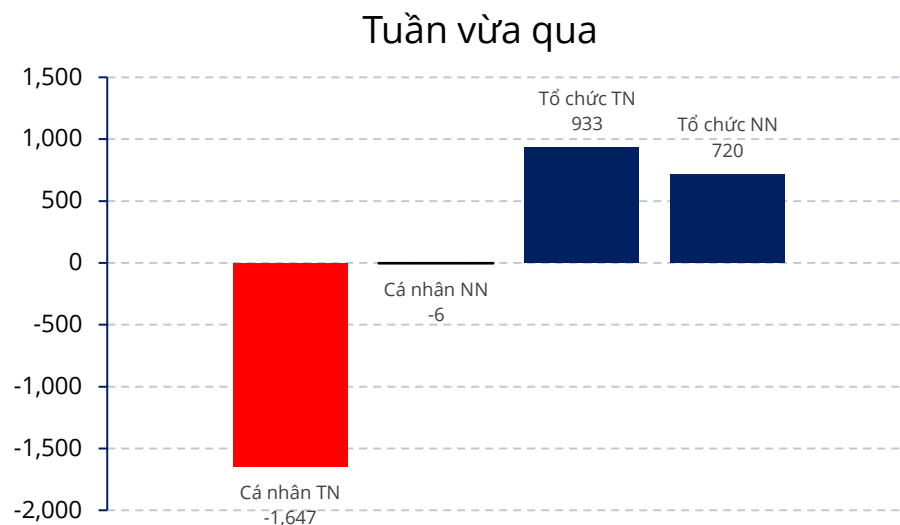
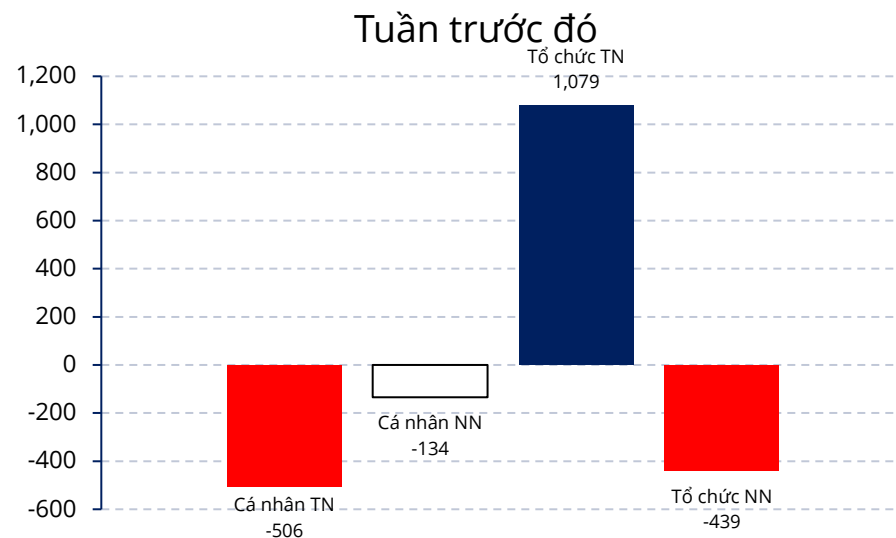
Chú thích:

- WTD: từ đầu tuần
- MTD: từ đầu tháng
- QTD: từ đầu quý
- YTD: từ đầu năm

WEEKLY SNAPSHOT

Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

Về hoạt động giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư, nhà đầu tư tổ chức tiếp tục mua vào với giá trị giao dịch ròng là 933 tỷ đồng. Tương tự, khối ngoại mua ròng 714 tỷ đồng. Ngược lại, những lo ngại và bất ổn của thị trường khiến nhà đầu tư bán lẻ rút ròng 1,647 tỷ đồng.



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, đơn vị :tỷ đồng

Chú thích:
-TN: trong nước
-NN: nước ngoài

WEEKLY SNAPSHOT

Top cổ phiếu đáng chú ý

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	ROS	Xây dựng và Vật liệu	3.07 - 17.10	11.3	-29.69%
2	FLC	Bất động sản	4.78 - 24.10	16.1	-28.60%
3	HAR	Bất động sản	4.00 - 16.45	11.3	-28.48%
4	TGG	Xây dựng và Vật liệu	1.43 - 77.40	13.0	-26.76%
5	DAG	Hóa chất	5.01 - 18.50	12.2	-25.38%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
20.12%	60.3	36.40 - 61.10	Bất động sản	TIP
19.48%	20.9	3.15 - 20.95	Hóa chất	TSC
15.55%	24.2	5.90 - 25.55	Xây dựng và Vật liệu	ACC
13.99%	32.6	9.52 - 37.35	Xây dựng và Vật liệu	DC4
12.88%	24.2	5.90 - 25.55	Ngân hàng	BID

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	ART	Dịch vụ tài chính	3.90 - 19.50	11.2	-38.12%
2	KLF	Du lịch và Giải trí	2.00 - 11.30	7.1	-31.07%
3	BST	Truyền thông	13.10 - 23.00	15.3	-27.49%
4	PVL	Bất động sản	1.60 - 23.90	14.0	-27.08%
5	VE2	Xây dựng và Vật liệu	6.50 - 15.50	9.3	-23.77%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
60.29%	56.1	11.30 - 56.10	Công nghệ Thông tin	VLA
45.49%	35.5	14.50 - 48.00	Truyền thông	ECI
37.89%	154.3	72.00 - 154.30	Xây dựng và Vật liệu	LHC
32.50%	73.8	50.70 - 120.00	Thực phẩm và đồ uống	SGC
29.45%	35.6	19.00 - 35.60	Công nghệ Thông tin	KST

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	NJC	Hàng cá nhân & Gia dụng	13.70 - 40.00	18.1	-39.87%
2	TLI	Hàng cá nhân & Gia dụng	4.10 - 15.00	9.3	-36.30%
3	PFL	Bất động sản	2.60 - 18.30	11.1	-32.73%
4	VHH	Xây dựng và Vật liệu	4.50 - 18.20	8.5	-28.57%
5	CEN	Bán lẻ	4.96 - 42.80	11.6	-27.50%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
68.18%	7.4	3.90 - 7.40	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	NAU
58.00%	15.8	9.40 - 15.80	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	CCT
46.53%	14.8	5.00 - 20.00	Xây dựng và Vật liệu	USC
30.43%	15.0	8.90 - 19.20	Tài nguyên Cơ bản	LMC
28.67%	18.4	9.50 - 18.60	Xây dựng và Vật liệu	TVA

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

Top cổ phiếu đáng chú ý

Top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến

Tickers	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá cổ phiếu		
			TB Ngày (Triệu đ)	%1 Tuần	HT	Biến động 52 tuần	%1 Tuần
1 DAT	ĐT Du lịch và PT Thủy sản	Thực phẩm và đồ uống	633	4,963.0	25.5	19.00 - 37.05	2.0
2 SII	Hạ tầng Nước Sài Gòn	Xây dựng và Vật liệu	31	1,135.0	16.6	13.40 - 21.00	0.6
3 TIX	TANIMEX	Bất động sản	236	412.0	34.5	27.30 - 39.55	1.3
4 TBC	Thủy điện Thác Bà	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	613	410.4	33.4	24.40 - 33.50	10.2
5 PDN	Cảng Đồng Nai	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45	401.4	96.0	75.00 - 107.00	-3.9
6 VFG	Khử trùng Việt Nam	Hóa chất	709	341.7	66.0	44.10 - 66.00	0.0
7 TMP	Thủy điện Thác Mơ	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	447	261.7	53.3	38.80 - 55.60	1.9
8 CHP	Thủy điện Miền Trung	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	875	250.5	22.1	16.90 - 23.10	-2.2
9 PGD	PV GAS D	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	784	235.1	30.0	27.50 - 44.00	-8.1
10 TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	24,711	231.3	60.3	36.40 - 61.10	20.1

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Bảng trên liệt kê ra top 10 cổ phiếu trong rổ chỉ số VN Index có vốn hóa trên 1,000 tỷ đồng và giá trị giao dịch bình quân hằng ngày trong tuần qua so với tuần trước đó là cao nhất.

WEEKLY SNAPSHOT

Những dữ liệu vĩ mô khác

Tỷ giá

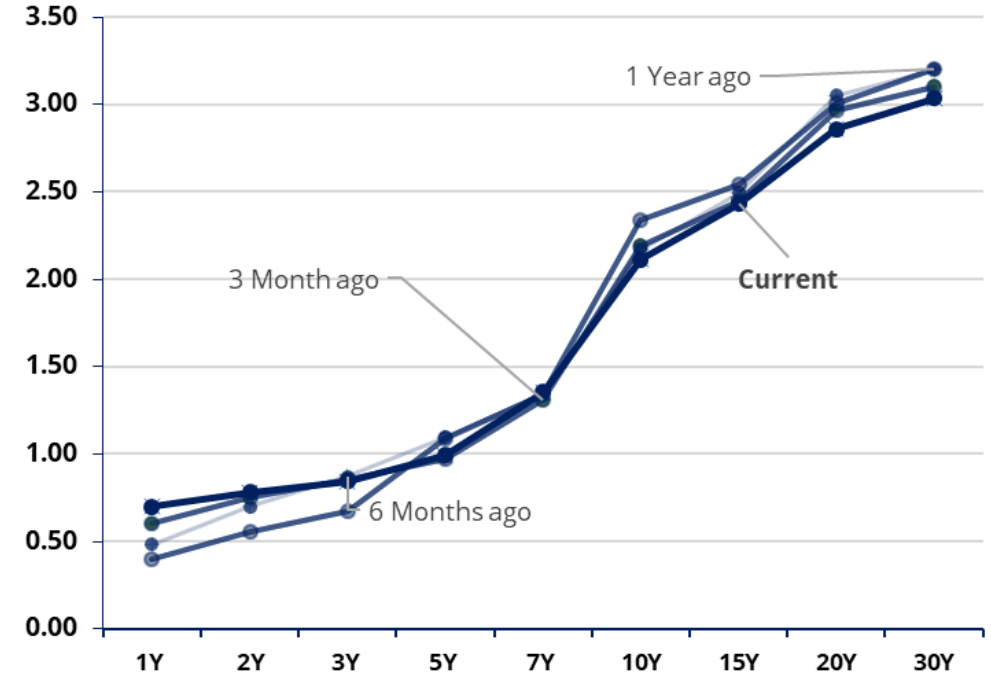
	Giá	1T	1TH	3TH	TĐN	XH
Dollar index	95.06	-0.69	-1.56	1.18	-0.63	
VND/USD	22,711	0.02	-1.22	-0.18	-0.50	
KRW/USD	1,187.30	-1.19	0.40	0.03	-0.13	
JPY/USD	113.84	-1.49	0.12	0.14	-1.08	
EUR/USD	0.88	-0.49	-1.40	1.57	-0.40	
SGD/USD	1.35	-0.60	-1.64	-0.09	-0.10	
CNY/USD	6.35	-0.39	-0.23	-1.35	-0.05	

Hàng hóa

	Giá	1T	1TH	3TH	TĐN	XH
Dầu thô	83.06	5.27	17.43	2.15	10.44	
Xăng	240.11	4.45	13.75	-1.39	7.75	
Gas	4.21	7.46	12.30	-26.01	12.82	
Than	220.00	12.30	33.54	-10.20	29.72	
Vàng	1,819.55	1.28	2.75	1.32	-0.53	
Bạc	22.90	2.36	4.32	-2.65	-1.77	
Platinum	973.75	1.20	5.38	-8.09	0.52	
Quặng sắt	127.84	1.51	17.81	4.54	13.64	
Thép cán	4,837.00	1.11	0.94	-16.85	1.85	
Lúa mì	740.00	-2.44	-5.79	2.10	-3.99	
Ngô	590.50	-2.68	0.30	14.27	-0.46	
Gõ	1,246.50	4.92	12.76	61.46	8.59	

Dữ liệu về lãi suất

Đường cong lãi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	0.70	0.78	0.84	0.99	1.36	2.11	2.43	2.86	3.04
Thay đổi (BPS)	-1.30	0.00	-0.70	-1.80	-1.50	-3.90	0.20	2.50	-6.50

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Chú thích:
 -TĐN: Từ đầu năm
 -XH: Xu hướng
 -Thay đổi(BPS): số điểm cơ bản thay đổi sau 1 tuần

Thông báo Tuần thủ

- ♦ Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- ♦ Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- ♦ Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- ♦ Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- ♦ Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- ♦ Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- ♦ Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.